

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BÀ RỊA  
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU  
Bản án số: 35/2020/HS-ST

Ngày: 10-6-2020

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BÀ RỊA, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Mỹ Dung

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Văn Công

Bà Lê Thị Quỳnh Nga

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Hoài Nam -Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2020 tại Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2020/TLST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2020 đối với các bị cáo:

**1. Đào Gia H** (tên gọi khác: Đen), sinh năm: 1998 tại Bà Rịa - Vũng Tàu; Hộ khẩu thường trú: Tổ 3, ấp T, xã C, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Chỗ ở hiện nay: Tổ 3, ấp T, xã C, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 7/12; Dân tộc: Chơ Ro; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đào Văn T và bà Hồ Tú Tr; Vợ và con: chưa có; Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có hai anh em; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 14-01-2020, “có mặt”.

**2. Nguyễn Bảo N** (tên gọi khác: Sín), sinh năm: 1999 tại Bà Rịa - Vũng Tàu; Hộ khẩu thường trú: Tổ 2, ấp A, xã T, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Chỗ ở hiện nay: Tổ 2, ấp A, xã T, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam;

Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Đình Đ và bà Phạm Thị Phương T; Vợ và con: chưa có; Bị cáo là con thứ hai trong gia đình có ba anh em; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 04-12-2019 bị Ủy ban nhân dân xã Tân Hưng, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu áp dụng biện pháp giáo dục tại địa phương thời hạn 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 265/QĐ-UBND; Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 14-01-2020, “có mặt”.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Phạm Thị Phương T, sinh năm: 1977, “có mặt”

Địa chỉ: Tổ 2, ấp A, xã T, thành phố B, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- *Người làm chứng:* Ông Nguyễn Văn P, sinh năm: 1975, “vắng mặt”

Địa chỉ: Tổ 4 khu phố A, phường P, thành phố B, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 21 giờ 10 phút ngày 28-12-2019, tại khu vực đường Nguyễn Văn Hưởng thuộc phường P, thành phố B, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu, đội CSGT-TT Công an thành phố Bà Rịa kiểm tra phát hiện Đào Gia H điều khiển xe gắn máy biển số 72S1-9920 chở theo Nguyễn Bảo N có hành vi tàng trữ ma túy tổng hợp (ma túy đá) với mục đích sử dụng.

Tang vật thu giữ gồm: 01 (một) gói ny lon hàn kín bên trong có chất kết tinh không màu trong suốt; 01 (một) xe mô tô BS: 72S1-9920 và 01 (một) ĐTDT có chữ OPPO, màu đen.

Tại bản kết luận giám định số 46/GĐMT-PC09(Đ2) ngày 03-01-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kết luận: “Mẫu chất kết tinh không màu - trong suốt chứa trong 01 (một) gói nylon hàn kín, được niêm phong trong một phong bì màu vàng, có hình dấu của Công an thành phố Bà Rịa - Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên: Thượng tá Trần Quốc N, Trung tá Nguyễn Trọng Đ, Nguyễn Đình T, Đào Gia H, Nguyễn Bảo N, Phạm Văn G, “Nguyễn Văn Phong”, gửi đến giám định có khối lượng 0,6432 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

Qua điều tra, H và N khai nhận: Vào chiều ngày 28-12-2019, N đến nhà H chơi, cả hai rủ nhau đi mua ma túy về sử dụng, N đưa cho H 250.000đồng để mua ma túy. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, có hai người bạn tên Hào và Minh (không rõ nhân thân, lai lịch) gọi điện cho H rủ H mua ma túy về sử dụng

chung. H mượn xe của N đi đến gặp H lấy 200.000đồng rồi quay về nhà rủ N cùng đi mua ma túy. H điều khiển xe mô tô biển số 72S1-9920 chở N đi đến khu vực xã T, huyện L gặp một người tên L để mua ma túy. Khi đến nơi, N đứng ngoài đợi, H trực tiếp vào gặp một người đàn ông (không rõ lai lịch) mua 450.000đồng ma túy đá sau đó cả hai điều khiển xe đi về. Trên đường về, khi đến đường Nguyễn Văn Hưởng, thành phố Bà Rịa thì bị lực lượng cảnh sát giao thông yêu cầu dừng xe, kiểm tra phát hiện H đang cầm gói ma túy trên tay.

Về vật chứng của vụ án: 01 (một) phong bì màu trắng, được niêm phong, bên trong chứa 0,4357gam mẫu vật hoàn lại sau giám định, tem niêm phong ghi số vụ 46 ngày 03-01-2020; 01 (một) điện thoại di động có chữ OPPO, số IMEI 1: 866269042271795 màu đen và 01 (một) xe mô tô hai bánh hiệu Halley, màu đỏ, biển kiểm soát: 72S1-9920, số khung: VDMDCG035DM000383, số máy RPTDS150FMG00049667. Qua xác minh xe có biển số và số khung trên do bà Lê Thị H là chủ sở hữu, tuy nhiên xe có số máy VDMT1000000383 nên không trùng với số máy của xe thu giữ. Cơ quan Điều tra đã trưng cầu giám định, tại bản kết luận giám định số 446/PC09 - Đ2 ngày 25-3-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kết luận xe có số khung, số máy nguyên thủy. Bà Huê khai nhận đã bán cho bà Phạm Thị Phương T. Bà T cho biết do quá trình sử dụng, lốc máy của xe bị hư hỏng nên mang đi sửa chữa và được thay thế bằng một lốc máy khác nhưng không thực hiện thủ tục đăng ký lại với cơ quan cHên môn. Bà T cho N mượn để đi, không biết việc N sử dụng đi mua ma túy.

Đối với người tên H đã góp tiền cho H để mua ma túy và người thanh niên tên L đã bán ma túy cho H và N do không xác định được nhân thân, lai lịch nên không thể xác minh, làm rõ để xử lý.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Bản cáo trạng số 35/CT-VKSTPBR ngày 05 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa truy tố Đào Gia H và Nguyễn Bảo N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi của mình như cáo trạng đã truy tố.

Kiểm sát viên tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố: Bị cáo Đào Gia H và bị cáo Nguyễn Bảo N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đào Gia H mức án tù 15 (mười lăm) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù.

- Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Bảo N mức án tù 15 (mười lăm) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 02 (một) gói ma túy còn lại sau giám định; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động có chữ OPPO màu đen; giao trả lại cho bà T 01 (một) xe mô tô hai bánh hiệu Halley, màu đỏ, biển kiểm soát: 72S1-9920.

Các bị cáo nhất trí với bản luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra thành phố Bà Rịa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, bản kết luận giám định cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội

dung bản cáo trạng, từ đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 10 phút ngày 28-12-2019, đội CSGT-TT Công an thành phố Bà Rịa làm nhiệm vụ tại khu vực đường Nguyễn Văn Hưởng thuộc phường P, thành phố B đã phát hiện bắt quả tang Đào Gia H và Nguyễn Bảo N có hành vi tàng trữ trái phép 0,6432 gam ma túy, loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng cho bản thân.

Hành vi trên của các bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, tiếp tay cho các đối tượng mua bán ma túy, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội và còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Các bị cáo là người đã thành niên và biết rõ tác hại của ma túy đến đời sống con người nhưng vẫn lao vào con đường phạm tội. Do đó, cần phải được xử lý nghiêm để không chỉ có tác dụng răn đe, giáo dục đối với các bị cáo mà còn mang tính phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về vai trò của các bị cáo: Đây là vụ án có đồng phạm nhưng chỉ mang tính chất giản đơn. Bị cáo H đóng vai trò chính, khởi xướng, rủ rê bị cáo N, tự đi lấy tiền của người khác, trực tiếp giao dịch với người bán và trực tiếp đi mua ma túy; bị cáo N đóng vai trò giúp sức tích cực, góp số tiền 250.000đồng, giao xe cho H điều khiển chở đi mua ma túy về sử dụng chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu quy định tại điểm s Khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về nhân thân: Bị cáo H có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo N chưa có tiền án nhưng có một tiền sự, ngày 04-12-2019 bị Ủy ban nhân dân xã Tân Hưng, thành phố Bà Rịa áp dụng biện pháp giáo dục tại địa phương thời hạn 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

[6] Về hình phạt: Cân nhắc vai trò, tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của từng bị cáo,

Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo H và bị cáo N mức án ngang bằng nhau mới tương xứng và phù hợp.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo không có việc làm thu nhập ổn định, hoàn cảnh khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 gói ma túy (còn lại sau giám định), là công cụ, vật cấm tàng trữ lưu hành, không sử dụng được, cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 (một) điện thoại di động có chữ OPPO, số IMEI 1: 866269042271795 màu đen là vật chứng có liên quan đến việc phạm tội nên tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước;

- Đối với 01 (một) xe mô tô hai bánh hiệu Halley, màu đỏ, biển kiểm soát: 72S1-9920 do bà Phạm Thị Phương T là chủ sở hữu hợp pháp, việc bị cáo N sử dụng xe để làm phương tiện phạm tội bà Thảo không biết, vì vậy cần giao trả lại cho bà Thảo.

[9] Về các vấn đề khác: Đối với người tên H đã góp tiền cho bị cáo H để mua ma túy và người thanh niên tên L đã bán ma túy cho các bị cáo hiện không xác định được nhân thân, lai lịch, vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra không thể xác minh, làm rõ để xử lý là phù hợp.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

*Vì các lý do trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Bị cáo Đào Gia H (tên gọi khác: Đen) và bị cáo Nguyễn Bảo N (tên gọi khác: Sín) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đào Gia H 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để chấp hành án.

3. Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Bảo N 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để chấp hành án.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong số 46 ngày 03-01-2020 được niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động có chữ OPPO, màu đen, số Imell: 866269042271795.

- Giao trả lại cho bà Phạm Thị Phương T 01 (một) xe mô tô, hiệu Halley, màu đỏ, biển kiểm soát: 72S1-9920; số khung: VDMDCG035DM000383, số máy RPTDS150FMG00049667.

*(Vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11-5-2020).*

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo H và bị cáo N mỗi người phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- PV 06 CA tỉnh BR-VT;
- PC 10 CA tỉnh BR-VT;
- VKSND thành phố Bà Rịa;
- Công an thành phố Bà Rịa;
- Chi Cục THADS thành phố Bà Rịa;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đã ký**

**Trần Thị Mỹ Dung**

